

HOSE 13/05/2015

VNINDEX 542.82 -1.59 -0.29%

KLGD 79,428,780 CP

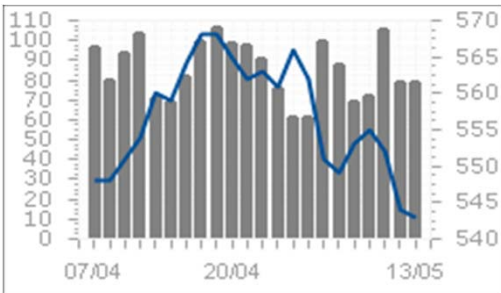
GTGD 1,160.53 Tỷ

GTR NDTNN - 94.60 Tỷ

CP Tăng giá 93 CP

CP Giảm giá 109 CP

CP Đứng giá 102 CP



Tâm điểm

- ▶ Phá ngưỡng hỗ trợ, khả năng thị trường tiếp tục sụt giảm
- ▶ Khối ngoại bán ròng trên HOSE, tiếp tục mua ròng nhẹ trên HNX
- ▶ Phân tích kỹ thuật
- ▶ Nhận định thị trường
- ▶ Giao dịch của khối ngoại trên HOSE
- ▶ Diễn biến vĩ mô trong nước và tình hình doanh nghiệp
- ▶ Diễn biến vĩ mô thế giới

HNX 13/5/2015

HNXINDEX 79.37 0.22 0.27%

KLGD 31,972,580 CP

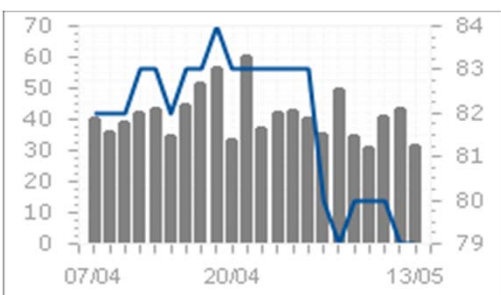
GTGD 356.77 Tỷ

GTR NDTNN 4.00 Tỷ

CP Tăng giá 87 CP

CP Giảm giá 94 CP

CP Đứng giá 198 CP



Thị trường / Ngành

Theo thị trường

Thị trường / Ngành	Vốn hóa (tỷ)	P/E	P/B	ROE	ROA
HOSE	1,010,956	12.0	2.5	19.6%	9.8%
HNX	136,192	10.2	1.7	11.2%	4.4%
Toàn bộ thị trường	1,147,148	12.0	2.4	19.4%	9.4%

Theo ngành

Nhựa, cao su & sợi	7,223	8.5	0.9	9.6%	5.8%
Sản phẩm hóa dầu, Nông dược &	30,176	7.3	1.3	17.6%	9.4%
Thép và sản phẩm thép	29,915	8.4	1.4	19.2%	9.7%
Khai khoáng	11,978	93.5	6.5	-5.8%	-4.5%
Vật liệu xây dựng & Nội thất	26,210	8.8	1.5	18.3%	9.1%
Xây dựng	35,584	13.1	1.2	8.2%	3.1%
Máy công nghiệp	7,998	6.6	1.1	18.1%	12.4%
Kho bãi, hậu cần và bảo dưỡng	11,535	8.4	1.4	18.7%	13.6%
Lốp xe	8,171	11.1	2.5	23.2%	10.4%
Nuôi trồng nông & hải sản	22,153	14.3	2.6	23.8%	8.5%
Thực phẩm	189,232	20.7	4.4	22.4%	15.8%
Dược phẩm	14,091	10.9	2.2	20.3%	13.7%
Phần mềm	17,214	10.0	2.0	21.2%	8.1%
Sản xuất & phân phối điện	29,748	7.3	1.4	21.0%	9.9%
Phân phối xăng dầu & khí đốt	123,000	8.3	3.2	39.6%	26.2%
Bảo hiểm nhân thọ	22,796	18.1	1.9	10.3%	2.5%
Môi giới chứng khoán	22,086	11.2	1.1	10.6%	6.8%
Ngân hàng	288,370	13.3	1.6	11.0%	0.9%
Bất động sản	150,558	14.8	2.2	14.9%	4.1%
Thiết bị và Dịch vụ Dầu khí	29,070	6.3	1.2	21.9%	9.3%

VN30 & HNX30 INDEX

VN30 569.28 -1.72 -0.30%

HNX30 148.51 0.36 0.25%

Thống kê thị trường

- ▶ HOSE: Thống kê và nhận định thị trường
- ▶ HNX: Thống kê và nhận định thị trường
- ▶ Tổng hợp chỉ số ngành toàn thị trường

Nhận định VietinbankSc

Nhận định:

1. Thị trường sẽ tiếp tục đi ngang trong biên độ hẹp:

Kháng cự mạnh 560-565

Hỗ trợ 535-540

2. Chiến lược đầu tư:

- Việc đầu tư vào các cổ phiếu đầu cơ sẽ khá rủi ro trong giai đoạn thị trường đang đi ngang, do vậy nhà đầu tư nên hạn chế giao dịch, giảm bớt tỷ trọng margin vào những phiên hồi phục.

- Đối với những cổ phiếu cơ bản tốt có thể tham gia bắt đáy và nắm giữ khi giảm về vùng hỗ trợ

▶ **Tin doanh nghiệp**

Tin doanh nghiệp

HAG sẽ mua lại 10 triệu cp quỹ, bầu Đức đăng ký mua 5 triệu cp

Ngày 13/05, HĐQT CTCP Hoàng Anh Gia Lai (HOSE: HAG) vừa thống nhất phương án sẽ mua lại tối đa 10 triệu cp từ nguồn vốn thặng dư theo phương án thỏa thuận hoặc khớp lệnh. Đồng thời, từ 18/05 đến 17/06, ông Đoàn Nguyễn Đức (bầu Đức) - Chủ tịch HĐQT HAG đăng ký mua thêm 5 triệu cp HAG để đầu tư dài hạn. Nếu giao dịch thành công, ông Đức sẽ nâng sở hữu lên 347,765,533 cp HAG, chiếm tỷ lệ 44.03%.

TCR: Quý 1 lỗ hơn 21 tỷ đồng do kiểm tra trọng tài vận chuyển

Chi phí bán hàng và quản lý tăng đáng kể cùng kỳ đã khiến cho kết quả quý 1 của CTCP Công nghiệp Gốm sứ Taicera (HOSE: TCR) lỗ hơn 21 tỷ đồng, cùng kỳ còn lãi được hơn 600 triệu đồng. So với cùng kỳ, doanh thu tăng được 15%, đạt 452 tỷ đồng, tuy nhiên do việc kiểm tra trọng tài vận chuyển đầu năm và vật liệu tăng đã khiến giá vốn hàng bán tăng mạnh hơn doanh thu với 20%, chiếm 392 tỷ đồng. Theo đó lãi gộp đạt được hơn 60 tỷ đồng, giảm 10%. Lãi chênh lệch tỷ giá mang lại khoản doanh thu tài chính hơn 4 tỷ đồng, cùng kỳ chỉ có 167 triệu đồng. Tuy nhiên chi phí tài chính cũng tăng gần 40%, lên gần 14 tỷ đồng. Cũng do chi phí vận chuyển tăng mà chi phí bán hàng và quản lý lần lượt tăng 35% và 13%, chiếm 49 và 25 tỷ đồng. Cộng trừ các khoản chi phí liên quan khác, kết quả ghi nhận khoản lỗ hơn 21 tỷ đồng, cùng kỳ còn lãi được 624 triệu đồng.

ASP: Quý 1 công ty mẹ lãi hơn 1 tỷ đồng

Mặc dù doanh thu sụt giảm nhưng nhờ thu tài chính gia tăng cùng chi phí tài chính giảm mà trong quý 1/2015, CTCP Tập đoàn Dầu khí An Pha (HOSE: ASP) đạt lãi công ty mẹ hơn 1 tỷ đồng, gần gấp đôi cùng kỳ. Doanh thu trong kỳ đạt 106 tỷ đồng, giảm 19% cùng kỳ. Giá vốn hàng bán chiếm tới gần 105 tỷ đồng, lợi nhuận gộp còn lại được 1.2 tỷ đồng, giảm 29%. Doanh thu tài chính đạt 3.1 tỷ đồng, tăng hơn 40%, ngược lại thì chi phí tài chính giảm được 6%, còn 859 triệu đồng. Trừ các chi phí liên quan, lãi ròng công ty mẹ đạt được là gần 1.1 tỷ đồng, tăng 93% cùng kỳ.

REE: Có thêm doanh thu từ điện, lãi hợp nhất quý 1 vẫn giảm gần 38%

CTCP Cơ điện lạnh (HOSE: REE) vừa công bố BCTC hợp nhất quý 1/2015 với lãi ròng chỉ gần 145 tỷ đồng, giảm 37.5% so cùng kỳ năm trước và chỉ thực hiện hơn 15% kế hoạch cả năm. Cụ thể, trong quý 1, doanh thu thuần REE đạt hơn 676 tỷ đồng, tăng 23% so cùng kỳ năm trước. Trong kỳ này, REE cũng lần đầu phát sinh thêm khoản doanh thu từ điện - nhiên liệu hơn 71 tỷ đồng. Với doanh thu tăng mạnh nên dù cho giá vốn tăng tương ứng thì lãi gộp của REE cũng tăng gần 12%, đạt 182 tỷ đồng. Hoạt động tài chính quý 1 có nhiều thay đổi khi doanh thu tăng 61%, đạt 48 tỷ đồng

Diễn biến vĩ mô thế giới

Fed đưa phương án khẩn cấp đối phó nguy cơ vỡ nợ của chính phủ

Cục Dự trữ Liên bang Mỹ (Fed) vừa đưa ra phương án khẩn cấp để đối phó với nguy cơ vỡ nợ của Chính phủ Mỹ khi thời hạn phải nâng trần nợ ngày càng tới gần. Các nhà phân tích cảnh báo, việc Mỹ mất khả năng thanh toán nợ sẽ dẫn đến thảm họa khôn lường đối với nền kinh tế lớn nhất thế giới này.

Các nhà đầu tư rất lo ngại về trần nợ, vốn đã trở thành một rủi ro "kinh niên" tại Mỹ. Sau nhiều tranh cãi đầy kịch tích cuối cùng trần nợ của Mỹ đã được nâng lên 18.100 tỷ USD. Trong khi đó, Văn phòng Ngân sách Quốc hội Mỹ ước tính, chính phủ chỉ có thể thanh toán các hóa đơn của tháng 10 hoặc tháng 11 tới nếu Quốc hội và chính phủ vẫn không đạt đồng thuận nâng trần nợ.

Trong một động thái nhằm bình ổn thị trường chứng khoán Mỹ, Fed vừa tuyên bố cho nhà đầu tư vay tiền và nhận thế chấp bằng chứng khoán. Ngoài ra, Fed cũng đề xuất "thanh toán bù trừ" cho những nhà đầu tư thanh toán chậm ./.

HOSE 13/05/2015 VNINDEX 542.82 -1.59 -0.29% 79,428,780 CP 1,160.53 bil VND

Phá ngưỡng hỗ trợ, khả năng thị trường tiếp tục sụt giảm

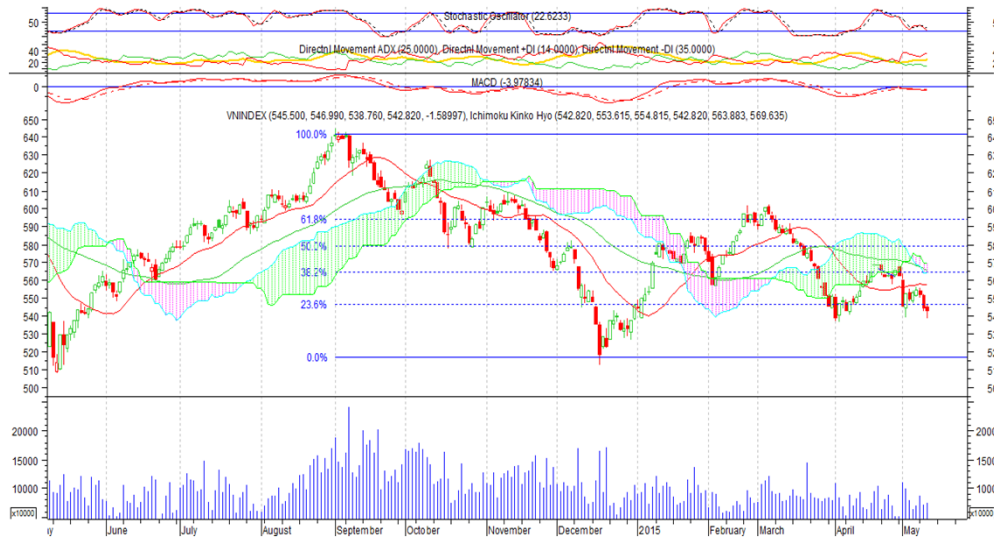
-VN-INDEX đạt 542.82 điểm, giảm 1.59 điểm tương ứng giảm 0.29%. Nền đồ thân nhỏ hình thành xuyên thủng ngưỡng hỗ trợ của Fibonacci 23.6%

- Chỉ số Stochastic Oscillator quay đầu giảm mạnh từ 33 xuống 22

- Khả năng thị trường sẽ test lại vùng hỗ trợ của Fibonacci rồi bật tăng trở lại hoặc giảm về vùng hỗ trợ 535

- Thị trường vẫn tiếp tục sideway trong biên độ hẹp:

+ Ngưỡng hỗ trợ 535-540,
+ Kháng cự 560-565



HOSE Top 5 theo KLGD

OGC	0.2 (6.9%)	8,097,200
HAG	0 (0.0%)	6,721,430
FLC	-0.1 (-1.0%)	5,170,310
CII	0.5 (2.4%)	4,655,270
HAI	0.2 (2.2%)	3,386,550

HOSE Top 5 theo % tăng

RIC	0.6 (7.0%)	1,220
OGC	0.2 (6.9%)	8,097,200
COM	2.4 (6.8%)	1,530
BT6	0.5 (6.7%)	22,510
THG	1.2 (6.6%)	34,410

HOSE Top 5 theo % giảm

MWG	-21 (-20.6%)	80,660
AVF	-0.1 (-9.1%)	1,305,970
PNC	-0.8 (-7.0%)	70
NKG	-0.9 (-6.8%)	99,840
SSC	-4 (-6.7%)	190

HOSE Top 5 Mua ròng NDTNN

CTG	6.9 tỷ	392,800
BID	5.6 tỷ	322,260
DQC	3.3 tỷ	56,280
VIC	2.3 tỷ	49,360
PPC	1.8 tỷ	83,910

HOSE Top 5 Bán ròng NDTNN

DXG	-23.7 tỷ	- 1,718,910
HPG	-20.3 tỷ	- 771,260
HAG	-17.6 tỷ	- 1,005,060
CII	-16.9 tỷ	- 783,130
PVD	-15.4 tỷ	- 289,950

GD NDTNN	KL Ròng	GT Ròng (tỷ)
HOSE	-4,988,030	- 94.60

Nhận định / Bình luận thị trường

- ▶ Áp lực bán ra tiếp tục lấn lướt so với sức mua vào. Tiền vào thị trường thận trọng, thanh khoản tiếp tục duy trì ở mức thấp
- ▶ Điểm tích cực là hoạt động thoát hàng không còn ào ạt và quá mạnh mẽ như phiên ngày hôm qua. Nhờ đó, biên độ điều chỉnh của chỉ số được thu hẹp lại.
- ▶ Chỉ số điều chỉnh mạnh vào cuối phiên sáng song lực cầu gia tăng giúp chỉ số về tham chiếu, cung cầu giằng co cho đến hết phiên.
- ▶ Sau phiên đồng loạt giảm điểm ngày hôm qua, các mã ngân hàng đã có sự phân hóa: MBB tăng 100 đồng; EIB đứng giá tham chiếu; VCB giảm 500 đồng; STB, CTG và BID
- ▶ Khối ngoại bán ròng hơn 94 tỷ đồng giá trị. Bán mạnh DXG 23.7 tỷ, HPG 20.3 tỷ, HAG 17.6 tỷ, CII 16.9 tỷ. Mua ròng CTG 6.9 tỷ, BID 5.6 tỷ....

HOSE - Top 10 theo vốn hóa

Mã CK	SLCPLH (triệu)	Giá (000')	Vốn hóa (tỷ)	P/E (lần)	P/B (lần)	ROE	ROA
GAS	1,894.4	62.0	117,452.68	8.3	3.3	40.7%	27.1%
VNM	1,000.1	105.0	105,012.45	17.3	5.3	32.6%	25.0%
VCB	2,665.0	38.1	101,537.27	22.1	2.3	10.7%	0.9%
VIC	1,457.8	47.5	69,246.64	20.8	3.4	18.1%	3.8%
CTG	3,723.4	17.5	65,159.58	11.4	1.2	10.5%	0.9%
MSN	735.8	80.0	58,864.65	54.5	3.9	7.3%	2.2%
BID	2,811.2	17.3	48,633.81	9.8	1.5	15.2%	0.8%
BVH	680.5	33.5	22,795.79	18.1	1.9	10.3%	2.5%
HPG	732.9	26.3	19,276.50	6.6	1.6	25.2%	13.7%
STB	1,142.5	16.8	19,194.19	8.7	1.2	12.6%	1.3%

HOSE - Cổ phiếu khuyến nghị theo dõi / mua / bán / nắm giữ

Mã CK	SLCPLH (triệu)	Giá (000')	Vốn hóa (tỷ)	P/E (lần)	P/B (lần)	Giá mục tiêu	Khuyến nghị
PVD	303.0	52.5	15,909.44	6.6	1.4	NA	TH.DOI
CTG	3,723.4	17.5	65,159.58	11.4	1.2	19.6	MUA
HAG	789.9	17.8	14,060.21	9.5	1.0	24.0	MUA
FPT	343.9	49.2	16,919.60	10.0	2.0	NA	TH.DOI
BID	2,811.2	17.3	48,633.81	9.8	1.5	NA	TH.DOI
GAS	1,894.4	62.0	117,452.68	8.3	3.3	NA	TH.DOI

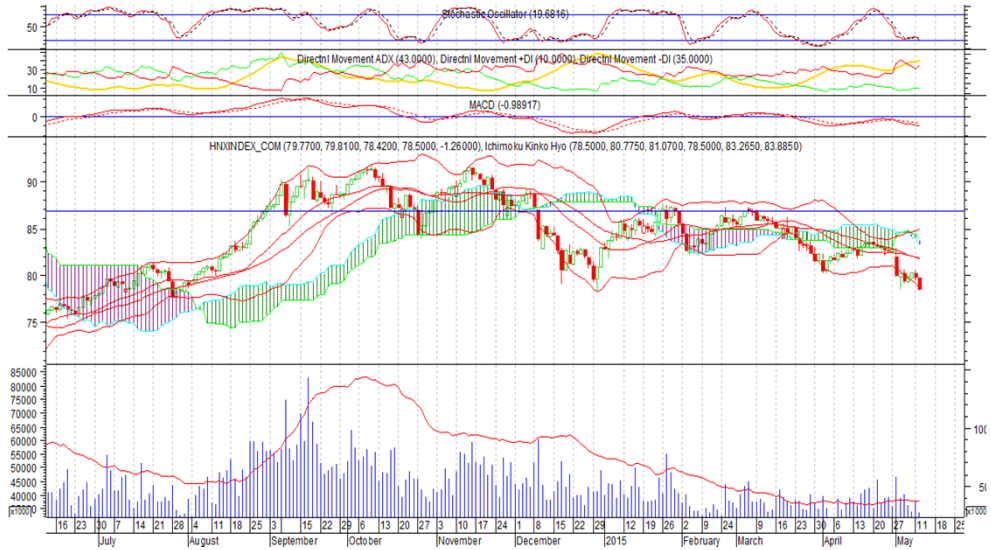
STT	Ma CK	Room NN	% NN	Giao dịch khớp lệnh				Giao dịch thỏa thuận			
				KL Mua	GT Mua	KL Bán	GT Bán	KL Mua	GT Mua	KL Bán	GT Bán
HOSE Top 25		Mua ròng NDTNN									
1	CTG	14,517,857	0.30%	499,630	8.76	106,830	1.88	-	-	-	-
2	BID	800,182,486	0.02%	637,260	11.02	315,000	5.41	-	-	-	-
3	DQC	8,380,632	0.20%	56,280	3.34	-	-	-	-	-	-
4	VIC	198,874,764	0.15%	419,610	19.85	370,250	17.53	300,000	14.22	300,000	14.22
5	PPC	102,853,338	0.17%	189,440	4.03	105,530	2.25	-	-	-	-
6	HDG	17,654,681	0.22%	132,000	3.67	73,700	2.05	-	-	-	-
7	HHS	29,410,948	0.23%	72,000	1.68	19,990	0.46	-	-	-	-
8	VHC	20,401,048	0.27%	30,000	1.07	-	-	-	-	-	-
9	SVC	7,093,360	20.62%	45,040	0.86	-	-	-	-	-	-
10	HBC	3,603,053	37.82%	40,000	0.84	-	-	-	-	-	-
11	VNM	6,008	49.00%	6,000	0.63	1,000	0.11	75,000	8.40	75,000	8.40
12	OGC	122,799,044	8.07%	181,000	0.56	15,000	0.05	-	-	-	-
13	HDC	6,198,523	33.92%	-	-	-	-	34,100	0.47	-	-
14	VIP	23,615,438	12.10%	40,000	0.46	-	-	-	-	-	-
15	SHP	43,750,298	2.31%	21,400	0.42	-	-	-	-	-	-
16	GSP	11,920,370	9.27%	30,000	0.40	-	-	-	-	-	-
17	BTP	23,887,154	9.51%	26,650	0.40	600	0.01	-	-	-	-
18	PAN	1,702,991	46.95%	8,250	0.29	-	-	-	-	-	-
19	HT1	128,740,067	8.52%	207,000	4.24	196,520	4.02	-	-	-	-
20	DIG	37,424,115	28.06%	15,880	0.18	-	-	-	-	-	-
21	IMP	877,592	45.97%	3,500	0.15	-	-	-	-	-	-
22	VNE	22,210,538	14.14%	10,250	0.14	-	-	-	-	-	-
23	STB	301,818,878	5.71%	8,000	0.14	-	-	-	-	-	-
24	IDI	41,808,657	0.10%	15,000	0.12	-	-	-	-	-	-
25	IJC	99,069,265	12.87%	10,650	0.12	-	-	-	-	-	-

HOSE Top 25		Bán ròng NDTNN									
1	DXG	32,143,275	18.75%	-	-	#####	23.70	-	-	-	-
2	HPG	40,605,086	40.69%	9,430	0.25	780,690	20.53	-	-	-	-
3	HAG	132,820,374	25.77%	31,100	0.55	#####	18.16	-	-	-	-
4	CII	7,518,230	38.83%	5,210	0.11	788,340	17.00	-	-	-	-
5	PVD	32,262,245	38.35%	4,750	0.25	294,700	15.68	-	-	-	-
6	ITA	291,992,502	14.17%	30,290	0.19	608,020	3.77	-	-	-	-
7	FLC	141,405,842	11.28%	200	0.00	317,490	3.11	-	-	-	-
8	KDC	50,293,810	29.40%	340	0.01	75,220	3.06	-	-	-	-
9	KBC	90,421,404	29.99%	205,000	3.09	392,970	5.94	-	-	-	-
10	GAS	886,857,460	2.20%	8,130	0.50	48,400	3.00	-	-	-	-
11	MWG	7	49.00%	-	-	30,220	2.48	-	-	-	-
12	PVT	88,231,750	14.52%	-	-	212,580	2.37	-	-	-	-
13	PXS	18,903,560	11.19%	15,000	0.31	110,000	2.24	-	-	-	-
14	SSI	45,568,621	36.20%	68,200	1.35	153,760	3.05	-	-	-	-
15	VCB	239,337,531	21.02%	160,940	6.10	205,000	7.78	368,420	13.98	368,420	13.98
16	SRC	8,102,302	4.54%	-	-	52,240	1.41	-	-	-	-
17	HVG	49,461,899	14.35%	11,470	0.20	86,490	1.52	-	-	-	-
18	BVH	167,903,647	24.33%	34,910	1.18	67,590	2.28	116,500	3.90	116,500	3.90
19	HTI	10,496,578	6.93%	21,000	0.34	70,000	1.12	-	-	-	-
20	ITC	14,975,182	27.32%	10,000	0.08	100,000	0.79	-	-	-	-
21	HAI	49,435,815	0.53%	15,000	0.13	76,480	0.70	-	-	-	-
22	DPM	91,643,375	24.88%	50,000	1.52	65,650	1.99	-	-	-	-
23	VNS	9	49.00%	-	-	12,000	0.43	-	-	-	-
24	LM8	3,585,310	4.46%	-	-	9,100	0.24	-	-	-	-
25	FPT	5	49.00%	-	-	2,130	0.10	-	-	-	-

HNX 13/05/2015 HNX-Index 79.37 0.22 0.27% 31,972,580 CP 356.77 bil. VND

Chạm ngưỡng hỗ trợ, chỉ số phục hồi trở lại

-HNX-INDEX đạt 79.37 điểm, tăng 0.22 điểm tương ứng tăng 0.27%. Cây xanh thân nhỏ với bóng dưới dài hình thành trong phiên.
 - Đường Stochastic Oscillator 14 giảm từ 25 xuống 21 nằm trong vùng quá bán
 - MACD sụt giảm cách xa đường zezo
 - Thị trường vẫn tiếp tục sideway trong biên độ hẹp
 Ngưỡng hỗ trợ 78.5-79
 Kháng cự: 81.5-82



HNX Top 5 theo KLGD

SHB	0 (0.0%)	3,614,080
FIT	-0.2 (-1.5%)	3,222,280
KLF	0 (0.0%)	2,708,000
PVX	0.1 (2.6%)	1,858,140
PVS	0.7 (2.9%)	1,834,820

HNX Top 5 theo % tăng

DGC	3.3 (10.0%)	100
DST	1.2 (10.0%)	3,000
KSQ	0.4 (10.0%)	89,100
KTT	0.4 (10.0%)	100
DXP	4.2 (9.8%)	65,500

HNX Top 5 theo % giảm

DPC	-1.7 (-10.0%)	100
TAG	-2 (-10.0%)	100
TMX	-1 (-10.0%)	100
SJE	-2.3 (-9.7%)	100
CCM	-2.3 (-9.5%)	100

HNX Top 5 Mua ròng NDTNN

BCC	3,5 tỷ	200,000
TIG	1,4 tỷ	156,000
VE9	0,8 tỷ	45,600
SMT	0,5 tỷ	17,810
PVB	0,4 tỷ	10,000

HNX Top 5 Bán ròng NDTNN

PVS	-1,2 tỷ	50,000
LAS	-1,1 tỷ	32,200
PVC	-0,6 tỷ	28,300
PVX	-0,4 tỷ	91,000
DXP	-0,3 tỷ	6,900

GD NDTNN	KL Ròng	GT Ròng (tỷ)
HNX	313,110	4.00

Nhận định / Bình luận thị trường

- ▶ Thị trường có nhịp giảm sâu chạm vùng hỗ trợ, tuy nhiên cầu gia tăng giúp chỉ số phục hồi, cuối phiên vẫn duy trì được sắc xanh nhẹ
- ▶ Các cổ phiếu vốn hóa hỗ trợ thị trường đi lên như PVS tăng 700đ, VCG tăng 200đ, SHB tham chiếu, ở chiều ngược lại ACB giảm 100đ...
- ▶ Thanh khoản sụt giảm mạnh so với phiên trước do giằng co giữa cung và cầu ở mức khá cân bằng. Người mua và bán đều rất thận trọng.
- ▶ SHB giao dịch ấn tượng trong phiên hôm nay, tiếp tục giảm mạnh nhưng cuối phiên giữ được tham chiếu. Thanh khoản dẫn đầu với hơn 3.6 triệu đơn vị...
- ▶ Khối ngoại mua ròng hơn 4 tỷ đồng giá trị. Các mã được mua nhiều BCC 3.5 tỷ, TIG 1.4 tỷ, VE9 0.8 tỷ... Bán ròng PVS 1.2 tỷ, LAS 1.1 tỷ, PVC 0.6 tỷ....

HNX - Top 10 theo vốn hóa

Mã CK	SLCPLH (triệu)	Giá (000')	Vốn hóa (tỷ)	P/E (lần)	P/B (lần)	ROE	ROA
ACB	896.3	16.5	14,788.52	15.2	1.2	7.9%	0.5%
PVS	446.7	24.7	11,033.50	6.1	1.0	19.5%	6.9%
SQC	107.3	80.0	8,583.92	71.3	8.7	-11.7%	-8.6%
SHB	886.1	7.8	6,911.45	8.8	0.7	7.6%	0.5%
VCG	441.7	12.2	5,388.87	17.6	0.9	5.3%	1.3%
OCH	200.0	24.6	4,920.00	182.4	2.4	1.3%	0.7%
PVI	222.3	17.6	3,912.24	14.1	0.7	4.5%	1.8%
VNR	131.1	23.1	3,027.85	9.0	1.1	13.2%	6.3%
NTP	56.3	50.0	2,816.96	6.7	1.9	24.2%	14.8%
LAS	77.8	32.6	2,537.32	6.9	1.6	25.1%	14.5%

HNX - Cổ phiếu khuyến nghị theo dõi / mua / bán / nắm giữ

Mã CK	SLCPLH (triệu)	Giá (000')	Vốn hóa (tỷ)	P/E (lần)	P/B (lần)	Giá mục tiêu	Khuyến nghị
PVB	21.6	37.6	812.16	4.9	1.9	41.0	GIU
CMI	16.0	11.5	184.00	5.4	1.0	NA	TH.DOI
PVS	446.7	24.7	11,033.50	6.1	1.0	NA	TH.DOI
CEO	68.6	11.9	816.63	5.3	0.9	NA	TH.DOI
SCR	187.7	6.5	1,219.96	38.6	0.5	NA	TH.DOI
SHB	886.1	7.8	6,911.45	8.8	0.7	NA	TH.DOI

- ▶ **Nguyễn Hữu Quang** **Giám đốc Nghiên cứu & Tư vấn Đầu tư**
quangnh@vietinbanksc.com.vn

- ▶ **Đặng Trần Hải Đăng** **Phó trưởng bộ phận Nghiên cứu & Tư vấn Đầu tư**
dangdth@vietinbanksc.com.vn
- Tư vấn đầu tư

- ▶ **Trịnh Thị Thu Phương** thuphuong@vietinbanksc.com.vn
- Tổng hợp thông tin vĩ mô
- Phân tích kỹ thuật
- Nhận định, bình luận thị trường

- ▶ **Nguyễn Thu Hằng** hangntt@vietinbanksc.com.vn
- Ngân hàng
- Dược phẩm
- Phân bón
- Nước giải khát

- ▶ **Vũ Ánh Nguyệt** nguyetva@vietinbanksc.com.vn
- Cao su
- Thủy sản
- Dệt may
- Mía đường

Bản báo cáo này được chuẩn bị cho mục đích duy nhất là cung cấp thông tin và không nhằm đưa ra bất kỳ đề nghị hay hướng dẫn mua bán chứng khoán cụ thể nào. Các quan điểm và khuyến cáo được trình bày trong bản báo cáo này không tính đến sự khác biệt về mục tiêu, nhu cầu, chiến lược và hoàn cảnh cụ thể của từng nhà đầu tư. Ngoài ra, nhà đầu tư cũng ý thức có thể có các xung đột lợi ích ảnh hưởng đến tính khách quan của bản báo cáo này. Nhà đầu tư nên xem báo cáo này như một nguồn tham khảo khi đưa ra quyết định đầu tư và phải chịu toàn bộ trách nhiệm đối với quyết định đầu tư của chính mình. VietinBankSc tuyệt đối không chịu trách nhiệm đối với toàn bộ hay bất kỳ thiệt hại nào, hay sự kiện bị coi là thiệt hại, đối với việc sử dụng toàn bộ hoặc từng phần thông tin hay ý kiến nào của bản báo cáo này.

Toàn bộ các quan điểm thể hiện trong báo cáo này đều là quan điểm cá nhân của người phân tích. Không có bất kỳ một phần thu nhập nào của người phân tích liên quan trực tiếp hoặc gián tiếp đến các khuyến cáo hay quan điểm cụ thể trong bản báo cáo này.

Thông tin sử dụng trong báo cáo này được VietinBankSc thu thập từ những nguồn mà chúng tôi cho là đáng tin cậy. Tuy nhiên, chúng tôi không đảm bảo rằng những thông tin này là hoàn chỉnh hoặc chính xác. Các quan điểm và ước tính trong đánh giá của chúng tôi có giá trị đến ngày ra báo cáo và có thể thay đổi mà không cần báo cáo trước.

Bản báo cáo này được giữ bản quyền và là tài sản của VietinBankSc. Mọi sự sao chép, chuyển giao hoặc sửa đổi trong bất kỳ trường hợp nào mà không có sự đồng ý của VietinBankSc đều trái luật.

Bản quyền thuộc VietinBankSc, 2013. Vui lòng trích nguồn khi sử dụng các thông tin trong bản báo cáo này.